

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “Cá vàng và các bạn”

Thứ 2 ngày 11 tháng 03 năm 2024

Tên hoạt động học: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

GVTH: Dương Thị Thiết

### 1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động, trẻ biết thực hiện vận động đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.
- Rèn kỹ năng đi trên ghế thể dục. Rèn cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô.

### 2. Chuẩn bị

- Địa điểm bằng phẳng, sạch sẽ
- Xắc xô, vạch chuẩn, túi cát.
- Đĩa nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”

### 3. Tiến hành

#### 3.1. HĐ1: Khởi động

- Cô cho trẻ đi kết hợp với các kiểu chân: Đi chậm, đi nhanh, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân...sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

#### 3.2. HĐ2: Trọng động

- Bài tập PTC tập 4 lần 4 nhịp. Lần 1 tập với nhịp đếm, lần 2 tập với nhạc bài hát “Cá vàng bơi”

+ Tay: Hai tay giang ngang gập sau gáy.

+ Chân: Đứng, một chân lên trước khuyu gối

+ Bụng- lườn: Cúi gập người về phía trước hai tay chạm ngón chân.

+ Bật: Bật tách khép chân

- ĐTNM: Chân

- Vận động cơ bản:

+ Cô giới thiệu vận động: “Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Cô thực hiện không phân tích.

+ Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng ở một bên đầu ghế, hai tay chống hông, khi có hiệu lệnh “Bước” thì cô bước chân phải lên trước 1 bước, sau đó bước dồn chân trái lên sát với chân phải sao cho bàn chân trái sát bàn chân phải, cứ như vậy cô bước dồn ngang cho đến hết ghế. Thực hiện xong cô bước nhẹ nhàng từng chân một

xuống ghế và đi về cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện:

+ Cho 1-2 trẻ thực hiện (cô sửa sai)

+ Cô cho lần lượt từng cá nhân trẻ lên thực hiện (cô sửa sai).

+ Cho 2 tổ thi đua nhau (cô sửa sai)

+ Cô quan sát, nhận xét và động viên trẻ.

- Củng cố: Hỏi lại trẻ tên vận động, cho 2 trẻ lên thực hiện lại vận động.

- Trò chơi vận động: Ai ném xa hơn

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: Mỗi trẻ cầm 1 túi cát đứng sau vạch mốc, khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ ném túi cát về phía trước. Ai ném xa nhất thì trẻ đó sẽ dành chiến thắng. (5-6 trẻ 1 lần chơi)

+ Cô cho trẻ chơi.

+ Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi. Cô nhận xét, động viên trẻ.

### **3.3. HĐ3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại 1-2 vòng xung quanh chỗ tập và hít thở nhẹ nhàng.

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

### **4.1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:**

Trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, khỏe mạnh. Không ho, sốt.

### **4.2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:**

Trẻ ngoan ngoãn, vui chơi hứng thú tham gia hoạt động. Chơi đoàn kết với bạn.

### **4.3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Trẻ nhớ tên vận động và thực hiện được vận động.

Trẻ có kỹ năng chơi trong các góc chơi và giao lưu giữa các góc chơi.

**Thứ 3 ngày 12 tháng 03 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Làm con cá bằng bèo tây (M)**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết lấy thân cây bèo tây cắt và gắn các phần lại với nhau để tạo thành hình con cá theo mẫu.
- Rèn cho trẻ kỹ năng cắt, khoét, gắn trên cây bèo.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con vật sống dưới nước.

### **2. Chuẩn bị**

- Video hình ảnh các con cá. Nhạc bài hát “Cá vàng bơi” “Tôm cua cá thi tài”
- Bèo tây, hạt đỗ đen, kéo, khăn lau tay.

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. HĐ1: Ổn định gây hứng thú**

- Cô giới thiệu chương trình “Tôm cua cá thi tài” và các đội chơi:

- + Đội Tôm Càng.
- + Đội Cua Đồng.
- + Đội Cá Vàng.

- Cô giới thiệu chương trình gồm các phần chơi:

- + Phần 1: Cùng bé khám phá.
- + Phần 2: Bé thi tài.
- + Phần 3: Thi bình chọn.

- Cô và trẻ cùng hát vận động bài “Tôm cua cá thi tài”

- Cô dẫn dắt vào bài.

#### **3.2. HĐ2: Bé khám phá**

- Cô cho trẻ xem video về hình ảnh các con cá.

- Đàm thoại:

- + Các con vừa được xem gì? Con cá như thế nào?

- Cô khẳng định lại.

- \* Cô giới thiệu và cho trẻ quan sát con cá làm bằng bèo tây.

- Đàm thoại:

- + Cô có gì đây? Con cá như thế nào?

- + Con cá có những bộ phận nào?

- + Từ cây bèo tây các con sẽ làm như thế nào để tạo thành con cá?
- + Bọng bèo tây các con làm gì? Lá bèo chúng mình tạo thành phần gì của con cá?
- + Miệng cá cô làm thế nào? Mắt cá các con làm như thế nào?
- Cô gợi ý lại để trẻ biết vị trí các bộ phận của con cá.
- Cô hướng dẫn làm mẫu cho trẻ quan sát: Đầu tiên, cô cắt bọng bèo ra để làm thân cá, còn lá bèo cô làm đuôi cá. Cô khoét phía sau bọng bèo để gắn đuôi cá vào, tiếp đến cô chọn một lá bèo thật nhỏ để làm vây cá. Cô sẽ cắt đôi lá bèo ra, cô khoét 2 bên bọng bèo để gắn vây cá vào. Cô rạch phía trên bọng bèo để gắn thêm 1 vây đuôi cá nữa, khi đã gắn xong các vây cá cô làm đến miệng cá đó là phía trên bọng bèo cô cắt nhọn 2 đầu và bước cuối cùng cô chọn 2 hạt đỗ nhỏ làm mắt cá. Cô khoét 2 bên phía bọng bèo ở phía trước để gắn mắt cá, như vậy là cô đã hoàn thành xong con cá rồi.
- Cho trẻ nhắc lại cách làm con cá.

### **3.3. HĐ3: Bé khéo tay**

- Cô cho trẻ ngồi vào bàn để làm cá.
- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ làm.
- Cô động viên và giúp đỡ trẻ yếu kém.

### **3.4. HĐ4: Bé trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm. Cô hỏi trẻ làm được gì?
- Cho trẻ nhận xét bài mình và bài bạn. Hỏi trẻ thích con cá nào? Vì sao?
- Cô nhận xét, tuyên dương và kết thúc tiết học.
- Cô cùng trẻ hát bài “Cá vàng bơi”

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

### **4.1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:**

Trẻ vui vẻ, khỏe mạnh, hoạt bát. Đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động.

### **4.2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:**

Trẻ ngoan ngoãn, hứng thú trong hoạt động, chơi ngoan trong góc chơi.

### **4.3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Trẻ làm được con cá bằng bèo tây theo ý tưởng của trẻ.

Kỹ năng làm cá từ bèo tây của một số trẻ còn hạn chế: Thịnh, Thiên Ân

**Thứ 4 ngày 13 tháng 03 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Kể chuyện trẻ nghe “Cá rô con lên bờ”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết nhớ tên chuyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.
- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô to mạch lạc, rõ ràng và không ngập.
- Giáo dục trẻ biết giữ sạch môi trường sống cho các loài cá.

### **2. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa câu chuyện “Cá rô con lên bờ”
- Sân khấu rối “Cá rô lên bờ”
- Nhạc bài hát “Chú ếch con”

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. HĐ1: Ổn định gây hứng thú**

- Cô tạo tình huống: Một cô đóng làm cá rô bơi vào và trò chuyện cùng trẻ.
- Cô dẫn dắt vào nội dung câu chuyện.
- + Các con có biết vì sao bạn cá rô lại lên bờ được không?
- + Để biết vì sao cá rô lên được bờ các con hãy cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “Cá rô con lên bờ”

#### **3.2. HĐ2: Kể chuyện trẻ nghe “Cá rô con lên bờ”**

- Cô giới thiệu câu chuyện.
- Cô kể lần 1 kết hợp nét mặt, cử chỉ điệu bộ.
- + Hỏi trẻ: Cô vừa kể các con nghe câu chuyện gì?
- Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về một ngày trăng thu cá rô con thấy các bạn trên bờ chơi rước đèn rất vui, cá rô con cũng muốn lên bờ chơi nhưng không lên được vì vậy cá rô con đã nhờ các bạn giúp mình lên bờ nhưng khi lên đến bờ thì cá rô thấy hoa mắt, chóng mặt không chịu được và mẹ của bạn rùa đã nói cho cá rô và rùa con biết lí do mà cá rô không ở trên bờ được lên cá rô lại được rùa công trở về dưới nước.
- Trò chơi chuyên tiếp: Cho trẻ làm đàn cá bơi.
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Đàm thoại:
  - + Cô vừa kể câu chuyện gì?
  - + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
  - + Vì sao cá rô lại muốn lên bờ ?

+ Cá rô có tự nhảy lên bờ được không?

+ Cá rô đã nhờ ai đến ai?

+ Ai đã giúp cá rô lên bờ?

+ Khi lên bờ cá rô cảm thấy thế nào?

+ Cuối cùng cá rô đã hiểu ra được điều gì?

- Cô giáo dạy trẻ: Qua câu chuyện trên chúng mình cần phải biết được mỗi loài động vật có một môi trường sống khác nhau, vì vậy không nên thay đổi môi trường sống của chúng. Để môi trường sống của các loài cá trong lành thì các con không được vứt rác hay đổ nước bẩn xuống ao hồ nhé.

- Cho trẻ chơi trò làm chú ếch nhảy.

**\* Củng cố:**

- Cô kể lại lần 3 kết hợp sa bàn sân khấu rối.

- Hỏi trẻ tên vở kịch.

**3.3. HĐ3: Múa hát cùng bé**

- Múa hát bài “Chú ếch con”

- Cuối giờ cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**4.1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:**

Trẻ khỏe mạnh, tự tin khi đến lớp. Trẻ đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động.

**4.2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:**

Trẻ vui vẻ, chơi đoàn kết và biết chia sẻ đồ chơi cùng bạn. Chơi đoàn kết trong góc chơi.

**4.3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện. Trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng.

**Thứ 5 ngày 14 tháng 03 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Dạy kỹ năng ca hát bài “Con cua”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát. Thuộc lời bài hát.
- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe hát, nghe nhạc và chơi trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các loài động vật sống dưới nước.

### **2. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: “Con cua”, “Chiều nay em đi câu cá”

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. HĐ1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- + Chúng mình đang học chủ đề gì?
- + Chúng mình kể tên những con vật sống dưới nước mà chúng mình biết nào?
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài.

#### **3.2. HĐ2: Dạy trẻ ca hát bài: “Con cua” - St: Minh Đức**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: “Con cua” - ST: Minh Đức
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.
- + Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về thím Hai đi bắt những con cua nằm dưới hang để thím mang về nhà.
- Cô hát trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát nhiều lần không có nhạc.
- Cô cho lớp hát cùng cô 3 - 4 lần (Cô sửa sai, sửa giọng)
- + Tổ, nhóm, cá nhân hát (Cô sửa sai )
- + Nhóm bạn trai, bạn gái hát. (Cô sửa sai)
- \* Củng cố:
- + Hôm nay cô dạy chúng mình bài hát gì?
- + Của tác giả nào?
- Cô cho cả lớp hát lại một lần.
- Giáo dục trẻ: Biết yêu quý bảo vệ con vật, bảo vệ môi trường sống của các con vật sống dưới nước.

#### **3.3. HĐ3: Trò chơi “Lắc theo điệu nhạc”**

- Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi: Cô cho cả lớp nhảy lắc lư theo nhạc, tự tạo cho mình những vũ điệu độc đáo nhất và khi nhạc dừng trẻ cũng phải dừng, đồng thời giữ nguyên tư thế như lúc đang nhảy, đến khi nhạc nổi lên lại lắc lư theo tiếp. Và cứ như vậy trò chơi tiếp tục, nếu nhạc dừng mà bạn nào vẫn còn lắc lư thì xem như thua cuộc và bị loại ra khỏi 1 vòng chơi.

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần

### **3.4. HĐ4: Bài hát tặng bé**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Chiều nay em đi câu cá”

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cô giảng nội dung bài hát.

- Cô hát lần 2 kết hợp múa cùng bé.

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

### **4.1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:**

Trẻ ngoan ngoãn, khỏe mạnh khi đến lớp. Không ho sốt

### **4.2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:**

Trẻ chủ động, hứng thú trong giờ học. Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi.

### **4.3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài. Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

Một số trẻ hát còn nhỏ và ngọng: Hoài An, Trúc.



**Thứ 6 ngày 15 tháng 03 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Khám phá động vật sống dưới nước.**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm và môi trường sống của các con vật sống dưới nước (tôm, cua, cá..).
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, phát triển tính tư duy, ghi nhớ có chủ định, so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau của con vật. Trả lời to, rõ ràng các câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý các con vật sống dưới nước.

### **2. Chuẩn bị:**

- Tranh vẽ con tôm, cua, cá.
- Video về các con vật sống dưới nước: môi trường, thức ăn.
- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi”, “Tôm, cua, cá thi tài”. Lô tô hình ảnh các con vật sống dưới nước, trong rừng, gia đình....

### **3. Tiến hành:**

#### **3.1. HĐ1: Ổn định.**

- Cô cho trẻ hát bài: “Cá vàng bơi”
- Trò chuyện với trẻ: Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nói về con gì?
- Cô dẫn dắt, giới thiệu vào bài.

#### **3.2. HĐ2: Bé cùng khám phá động vật sống dưới nước.**

- Cô cho trẻ xem video các con vật sống dưới nước, môi trường sống, thức ăn của chúng.
- + Trong video các con thấy hình ảnh gì? Có những con vật nào xuất hiện trong video? Chúng sống ở đâu?
- Cô khái quát lại.

#### **\* Con cá.**

- Cô đọc câu đố về con cá: “Sống cùng làn nước trong veo,  
Vì người đánh lưới phải theo lên bờ,  
Chẳng cười chẳng nói bao giờ,  
Thế mà ai cũng khen là rất tươi?” (Là con gì?)
- Con cá có những đặc điểm gì? (Đầu, thân, đuôi...) Con cá sống ở đâu? Con cá bơi được nhờ cái gì? Cá thở bằng gì? Cá có ích lợi gì?
- Cô khái quát: Con cá có phần đầu, mình, vây và đuôi. Đầu cá có mắt, miệng, mang cá. Cá thở được là nhờ mang. Có những loài cá sống ở môi trường ao, hồ, sông. Có những loài cá sống ở biển. Cá là nguồn thực phẩm cung cấp chất đạm nên chúng mình nhớ ăn cá để cho nhanh lớn nhé.

- Con biết những loại cá nào và những món ăn nào được chế biến từ cá?
- Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh về các loại cá và 1 số món ăn từ cá.

**\* Con tôm.**

- Cô đọc câu đố về con tôm: “Chân gần đầu  
Râu gần mắt  
Lưng cong co quắp  
Mà bơi rất tài?” (Là con gì?)
- Con tôm có những đặc điểm gì? (Đầu, thân, đuôi, chân...) Con tôm sống ở đâu? Con tôm bơi được nhờ cái gì? Tôm có ích lợi gì?
- Cô khái quát: Con tôm có chân nhỏ dài, râu gần mắt, lưng cong, bơi lùì rất tài. Có những loài tôm sống ở môi trường ao, hồ, sông. Có những loài tôm sống ở biển. Tôm là nguồn thực phẩm cung cấp chất đạm nên chúng mình nhớ ăn tôm để cho cơ thể khỏe mạnh.
- Con biết những loại tôm nào và những món ăn nào được chế biến từ tôm?
- Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh về các loại tôm và 1 số món ăn từ tôm.

**\* Con cua.**

- Cô cho trẻ quan sát con cua.
- + Đây là con gì? Con cua có những đặc điểm gì? Cua có mấy càng, mấy cẳng? Cua di chuyển như thế nào? Cua sống ở đâu? Thức ăn của cua là gì?
- Cô khái quát lại: Con cua là động vật sống dưới nước, con cua có mai, có 2 càng và 8 cẳng. Cua bò ngang, thức ăn của nó gồm rong rêu và cá nhỏ.

**\* So sánh con cua và con cá.**

- Cô hỏi trẻ: Con cua và con cá có điểm nào giống và khác nhau?
- Khác nhau: + Con cua có mai, có 8 cẳng, 2 càng và bò ngang.  
+ Con cá có vây, có vây, có đuôi và thở bằng mang.
- Giống nhau: Đều là các con vật sống dưới nước, ăn rong rêu và con cá nhỏ.
- Mở rộng: Ngoài con cá, con tôm và con cua ra các con còn biết con gì sống ở dưới nước nữa?
- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các con vật sống dưới nước: con ốc, con bạch tuộc, con mực, con ngao....
- Có rất nhiều con vật sống dưới nước, các con làm thế nào để bảo vệ các con vật sống dưới nước?
- Giáo dục: Các con vật sống dưới nước đều có lợi chúng cung cấp cho chúng ta nhiều chất đạm, canxi nên chúng mình hãy bảo vệ chúng bằng cách không vứt rác ra ngoài môi trường để có nguồn nước sạch cho các con vật sống dưới nước lớn lên và phát triển nhé.

\*TC: Con gì biến mất.

### **3.3. HĐ3: Trò chơi tặng bé.**

- Trò chơi 1: Ai nhanh hơn

+ Cô giới thiệu cách chơi: Mỗi trẻ một rô lô tô hình ảnh các con vật sống dưới nước, lần 1: cô nói tên một con vật và nhiệm vụ của trẻ là nói đặc điểm và tìm đúng lô tô con vật đó giờ lên, lần 2 cô nói đặc điểm trẻ nói tên con vật và tìm con vật đó giờ lên.

+ Cô cho trẻ chơi, bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi.

- Trò chơi 2: Chung sức

+ Luật chơi: Cô có 2 mô hình cái ao, nhiệm vụ của 2 đội là mang các con vật sống dưới nước thả vào ao. Thời gian là một bản nhạc, đội nào nhanh và mang nhiều cá về ao sẽ giành chiến thắng.

+ Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

### **4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

#### **4.1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:**

Trẻ vui vẻ, khỏe mạnh, tự tin. Đủ sức khỏe tham gia các hoạt động.

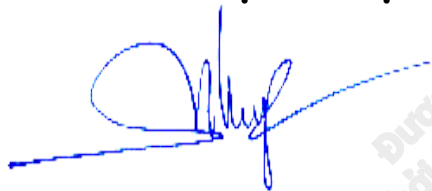
#### **4.2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:**

Trẻ ngoan ngoãn, chú ý lắng nghe. Chơi đoàn kết và biết chia sẻ đồ chơi cùng bạn.

#### **4.3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm và môi trường sống của động vật sống dưới nước  
Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi và chơi ở các góc chơi.

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**



**Nguyễn Thị Nhung**

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



**Lương Thị Oanh**

**GIÁO VIÊN**



**Dương Thị Thiết**